

Số: 477 /2020/QĐST – HNGĐ

K, ngày 23 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 477/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1982; ĐKHKTT: Thôn xxxx, xã G, huyện K, thành phố Hà Nội; Tạm trú: PXXX tòa P1 KĐT Việt H, quận W, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thạch H; sinh năm 1973; ĐKHKTT: Thôn xxxx, xã G, huyện K, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị L và anh Nguyễn Thạch H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Thạch H có 02 con chung là Nguyễn Thạch T sinh ngày 24/3/2005 và Nguyễn Phương M sinh ngày 31/8/2007. Khi ly hôn, anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Thạch T và cháu Nguyễn Phương M cho đến khi cháu T, cháu Trang đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn việc cấp dưỡng

nuôi con chung của chị L cho anh H cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới .

Chị Trần Thị L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Thạch H không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Trần Thị L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên lai số AA/2010/0005707 ngày 11/12/2020, ghi nhận chị L đã nộp xong án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả chị L 150.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã Liên Ninh, h. Thanh Trì, Tp Hà Nội (Số ĐKKH 111/2003, quyền số 01, ngày 10/12/2003);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thiên Hương